TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2022/QĐST-KDTM	*Lào Cai, ngày 20 tháng 6 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Ngân;
2. Bà Vũ Thị Hòa;

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2022/TLST–DS, ngày 31 tháng 3 năm 2022 về việc "*Tranh chấp, thực hiện nghĩa vụ chuyển giao*".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Hợp tác xã Phương N.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị N - Chức danh: Giám Đốc

Địa chỉ trụ sở: Khu 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh L.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Ngô Tiến B.

Địa chỉ: P102-D10, phố T, quận Đ, thành phố H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Tiến T - Luật sư, Công ty TNHH Trung Nguyễn, thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: P102-D10, phố T, quận Đ, thành phố H.

Bị đơn: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng P.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn T - Chức danh: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Khánh L – Nhân viên phòng Hành Chính – Kế toán, Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng P.

Địa chỉ trụ sở: Số nhà 001, đường N, phường L, thành phố L, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty TNHH đầu tư xây dựng T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Thành H - Chức danh: Giám đốc.

Địa chỉ trụ sở: Số nhà 028A, đường L, phường L, thành phố L, tỉnh L.

+ Công ty cổ phần T,

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Anh T - Chức danh: Giám đốc

Địa chỉ trụ sở: Số nhà 84K3, phố H, phường L, thành phố L, tỉnh L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Xác nhận ngày 08 tháng 7 năm 2021, Hợp tác xã Phương N; Công ty TNHH đầu tư xây dựng T; Công ty cổ phần T và Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng P, thống nhất lập biên bản thoả thuận chuyển giao thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản tiền mua đá vật liệu xây dựng, trong đó:

Công ty cổ phần T chuyển giao nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng P. Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng P có nghĩa vụ thanh toán cho Hợp tác xã Phương N số tiền 910.563.703VNĐ (*Chín trăm mười triệu, năm trăm sáu mươi ba nghìn, bảy trăm linh ba đồng*).

Công ty TNHH đầu tư xây dựng T chuyển giao nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng P. Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng P có nghĩa vụ thanh toán cho Hợp tác xã Phương N số tiền 3.290.656.524VNĐ (*Ba tỷ, hai trăm chín mươi triệu, sáu trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm hai mươi bốn đồng*).

Tổng cộng, Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng P phải thực hiện nghĩa vụ chuyển giao, thanh toán hoàn trả cho Hợp tác xã Phương N khoản tiền mua đá vật liệu xây dựng là: 4.201.220.227VNĐ (*Bốn tỷ, hai trăm linh một triệu, hai trăm hai mươi nghìn, hai trăm hai mươi bẩy đồng*).

Kể từ ngày Hợp tác xã Phương N có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng P không thi hành xong khoản tiền phải thanh toán hoàn trả nêu trên, thì hàng tháng Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng P còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất, của số tiền phải thanh toán hoàn trả chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án, theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bị đơn, Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng P chịu toàn bộ khoản tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 112.201.220VNĐ *(Một trăm mười hai triệu, hai trăm linh một nghìn, hai trăm hai mươi hai đồng).*

Nguyên đơn, Hợp tác xã Phương N không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.280.000VNĐ *(Năm mươi sáu triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng),* theo biên lai số 0001430 ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thành phố Lào Cai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Thanh